

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 11 – 03 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Hào

Ông Lê Văn Cao

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/HSST, ngày 03 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đàm Văn T (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1986; nơi ĐKKHKT: Số 2/5 khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn H, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953. Bị cáo có vợ tên Trần Thị N, sinh năm 1984 và con tên Trần Nhật T, sinh năm 2019. Tiền án: 01 lần (Ngày 08/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản); tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 11/12/2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người bị hại: Anh Bùi Văn N, sinh năm 1978 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp S B, xã L Đ, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng: Anh Hồ Hoàng K, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 167 khóm E, phường F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 23/9/2019, bị cáo Đàm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu trắng-nâu, mang biển số 84B1-249.71 từ nhà chạy đến đường đal số 165 thuộc khóm E, phường F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, phát hiện ngôi nhà đang xây dựng của anh Hồ Hoàng K, sinh năm 1987, ngụ số 167, khóm E, phường F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, thuê anh Bùi Văn Nghi, sinh năm 1978, ngụ ấp S B, xã L Đ, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, là chủ đầu tư. Trong khi đang xây dựng nhà có để chân giàn giáo và cây bắt chéo giàn giáo không có người trông giữ tài sản nên bị cáo T nảy sinh ý định lấy trộm. Bị cáo liền đi vào phía bên trong lấy trộm 04 (bốn) chân giàn giáo và 01 cây bắt chéo giàn giáo khiêng ra ngoài để lên xe chở đi về hướng cầu Long Bình 1 thuộc khóm 1, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, thì gặp một người phụ nữ đi mua ve chai dạo (không rõ nhân thân và địa chỉ) bị cáo bán được 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng). Có được tiền bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 61/BKLDGTS ngày 15/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh kết luận: 04 (bốn) chân giàn giáo bằng kim loại, bị rỉ sét nhiều chỗ và 01 (một) cây bắt chéo dùng cố định chân giàn giáo bằng kim loại bị rỉ sét nhiều chỗ có giá là: 210.000 đồng (Hai trăm mười nghìn đồng).

Quá trình điều tra được biết trước đó vào ngày 08/8/2017 bị cáo Đàm Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong ngày 17/02/2018. Hiện nay, bị cáo chưa được xóa án tích.

Đối với người phụ nữ đi mua ve chai dạo đã mua 04 (bốn) chân giàn giáo 01 (một) cây bắt chéo giàn giáo của bị cáo trộm cắp mà có. Do bị cáo khai (không rõ nhân thân và địa chỉ) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, chưa xử lý được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-HS ngày 03/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Đàm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Đàm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đàm Văn T đã khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 23/9/2019 bị cáo Đàm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Lead, màu trắng-nâu, biển số 84B1-249.71 từ nhà đến đường đtal số 165 thì phát hiện căn nhà số 167, khóm E, phường F, thành phố Trà Vinh đang xây dựng có nhiều chân giàn giáo và cây bắt chéo giàn giáo không có người trong giữ. Bị cáo liền đi vào bên trong lấy trộm 04 chân giàn giáo và 01 cây bắt chéo giàn giáo trị giá 210.000 đồng của anh Bùi Văn N đem bán được 80.000 đồng lấy tiền tiêu xài.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đàm Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo đã có một tiền án vào năm 2017 về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, bị cáo phạm tội vào ban ngày, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã thật thà khai báo. Là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nghĩ nên cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Văn N không có yêu cầu và xin vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Văn N không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đàm Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Hào

Lê Văn Cao

Nguyễn Thanh Sỹ

